

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 312/2017/HSPT
Ngày: 02-11-2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Triết.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Chung, ông Nguyễn Tấn Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 02/11/2017 tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 304/2017/HSPT đối với bị cáo Trần Huy H phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và các bị cáo Lê Thanh D, Nguyễn Đức CH, Nguyễn Phong C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H1 phạm tội “Đánh bạc”, do có kháng cáo của bị cáo Trần Huy H cùng 05 bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 12/2017/HSST ngày 16/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Huy H, sinh năm 1990, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Đường A, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Trần Trí L1, sinh năm 1964; con bà Lương Thị H2, sinh năm 1967; bị cáo có vợ là Trần Thị H3, sinh năm 1996, bị cáo có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/02/2017 đến ngày 22/02/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

2. Lê Thanh D, sinh năm 1984; tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố C1, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Lê Xuân M

(đã chết); con bà Lưu Thị L2, sinh năm 1954; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana xử phạt 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2014/HSST ngày 22/8/2014; ngày 12/10/2015 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/02/2017 đến ngày 22/02/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Đức CH, sinh năm 1982, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố C2, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố C3, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Đức C4, sinh năm: 1959; con bà Đặng Thị H4, sinh năm 1960; bị cáo có vợ là Đỗ Thị S, sinh năm 1981 (đã ly hôn), và 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2005.

Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 19/01/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana xử phạt 02 năm cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2016/HSST.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2017 cho đến ngày 07/5/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Phong C, sinh năm 1985; tại tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn F, xã B1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Nguyễn Trọng T1 (đã chết); con bà Chu Thị H5, sinh năm 1953; bị cáo có vợ là Đặng Thị Ngọc D1, sinh năm 1991 và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 22/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, xử phạt 01 năm 10 tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Đánh bạc”, tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2014/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 14/8/2016.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/02/2017 đến ngày 22/02/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Văn N, sinh năm 1977; tại tỉnh Thái Bình.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã B3, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 5/12; con ông Nguyễn Văn PH, sinh năm 1948; con bà Nguyễn Thị B2, sinh năm 1949; bị cáo có vợ là Trần Thị H6,

sinh năm 1981 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999 và nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 11/4/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng, về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 07/3/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Văn H1, sinh năm 1976; tại tỉnh Thái Bình.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Buôn O, xã B3, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 5/12; con ông Nguyễn Hữu V, sinh năm 1945; con bà Đào Thị T2, sinh năm 1948; bị cáo có vợ là Vũ Thị TH, sinh năm 1980 và 03 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/7/2005 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong hình phạt. Ngày 29/12/2006 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/02/2017 đến ngày 22/02/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Ngoài ra trong vụ án còn có 06 bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 12/02/2017, Trần Huy H đến quán cà phê ở nhà văn hóa huyện K, uống cà phê thì gặp Nguyễn Viết T, Nguyễn Đức CH, Đinh Trí Đ, Nguyễn Trung K2, Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Văn N cùng ngồi uống cà phê. Trong lúc uống cà phê thì H rủ tất cả đến nhà của H ở ngã tư đường Y với đường PP, thuộc tổ dân phố C1, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk là nhà của H thuê lại của chị Trịnh Thị Tuyết L, để đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa thì tất cả đồng ý. Sau đó H điện thoại cho Tống Đình K1 (là người

giúp sức cho H trong việc trông giữ xe cho khách đến đánh bạc và cảnh giới) thì K1 đồng ý. Khi đến nơi, H trái chiều, cắt vị, chuẩn bị chén đĩa để phục vụ cho việc tổ chức đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, CH là người cầm cái xóc đĩa, để Đ, N, K2, H1, HM và một số đối tượng khác (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) tham gia đánh bạc (đặt cá cược) thắng thua bằng tiền, còn T làm cái sen kê. Do H là người đứng ra tổ chức đánh bạc nên mỗi người tham gia đánh bạc phải nộp tiền xâu cho H là 300.000 đồng và người cầm cái Sen kê thì nộp cho H số tiền là 500.000 đồng. Trong khi đánh bạc có Lê Thanh D, Đinh Công R, Nguyễn Phong C và một số con bạc khác không rõ nhân thân, lai lịch đến cùng tham gia đánh bạc. H đã thu tiền xâu của D, HM, N, H1, Đ, C, K2 và một số con bạc khác không rõ nhân thân, lai lịch, mỗi người 300.000 đồng và thu của T 500.000 đồng là tiền xâu. CH cầm cái xóc đĩa được một lúc thì hết tiền nên D vào cầm cái xóc để các con bạc khác tham gia đánh bạc. Trong mỗi ván bạc, có khoảng 15 đối tượng tham gia đặt cược, mỗi người đặt cược ít nhất vài chục nghìn đồng và người đặt cược nhiều vài triệu đồng. Trong suốt quá trình các đối tượng tham gia đánh bạc, số tiền trên chiếu bạc giao động từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng. Cứ như vậy, các con bạc đánh bạc sát phạt nhau đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật, gồm: 02 chiếc chiếu, 02 bộ bài tây, 01 chén, 01 đĩa, 04 con vị. Thu tiền trên chiếu bạc số tiền dùng để đánh bạc là 7.900.000 đồng (Bảy triệu chín trăm nghìn đồng).

- Thu giữ trên người của Lê Thanh D, số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền dùng đánh bạc;

- Thu giữ trên người của Nguyễn Phong C, số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) là tiền dùng đánh bạc và 01 điện thoại hiệu Nokia, model 106.1 màu đen;

- Thu giữ trên người của Nguyễn Văn H1, số tiền 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) và 01 điện thoại hiệu Nokia, model 105 màu đỏ, đen;

- Thu giữ trên người của Nguyễn Trung K2, số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) là tiền dùng đánh bạc và 01 điện thoại hiệu Nokia XI, màu đen.

- Thu giữ trên người của Đoàn Quang HM, số tiền 8.800.000đ (Tám triệu tám trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu GIGI Dream2.

- Thu giữ trên người của Tống Đình K1, số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng.

- Thu giữ trên người của Nguyễn Viết T, số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) là tiền dùng đánh bạc và 01 điện thoại di động hiệu Nokia RM1172 màu đen xám.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2017/HSST ngày 16/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana đã tuyên bố: Bị cáo Trần Huy H phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*"; các bị cáo Lê Thanh D, Nguyễn Đức CH, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Phong C phạm tội "*Đánh bạc*"

- *Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.*

Xử phạt: Bị cáo Trần Huy H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 13/02/2017 đến ngày 22/02/2017.

- *Áp dụng khoản 1 Điều 24; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 1 Điều 50; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức CH 09 (chín) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt bị cáo chưa chấp hành của bản án hình sự sơ thẩm số 03/2016/HSST ngày 19/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk là 04 tháng 03 ngày tù. Buộc bị cáo CH phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 13 (mười ba) tháng 03 (ba) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2017 đến 07/5/2017.

- *Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phong C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 13/02/2017 đến ngày 22/02/2017.

- *Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.*

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh D 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 13/02/2017 đến ngày 22/02/2017.

- *Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự;*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- *Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H1 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ

ngày 13/02/2017 đến ngày 22/02/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung và hình phạt đối với 06 bị cáo khác, quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/8/2017 các bị cáo Lê Thanh D, Nguyễn Phong C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H1 có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo. Bị cáo Nguyễn Đức CH có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 22/8/2017 bị cáo Trần Huy H có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Huy H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và xử phạt các bị cáo Lê Thanh D, Nguyễn Phong C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Đức CH về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù đối với bị cáo Trần Huy H; 08 tháng tù đối với các bị cáo Lê Thanh D, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H1; 09 tháng tù đối với các bị cáo Nguyễn Đức CH, Nguyễn Phong C mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng Hình sự không chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Đức CH, Nguyễn Phong C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu trên, cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra. Bị cáo Trần Huy H vắng mặt tại phiên tòa; các bị cáo Lê Thanh D, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H1 đã tự ý rời khỏi phòng xử án sau khi Hội đồng xét xử làm xong phần thủ tục phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định:

[1]. Ngày 12/02/2017, bị cáo Trần Huy H đã chuẩn bị địa điểm, công cụ; bị cáo Tống Đình K1 trông xe và canh giới cho các bị cáo Lê Thanh D, Nguyễn Đức CH, Nguyễn Viết T, Đinh Công R, Đoàn Quang HM, Nguyễn Trung K2, Nguyễn Văn N, Đinh Trí Đ, Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Phong C đánh bạc tại nhà do bị cáo H thuê của chị Trịnh Thị Tuyết L và anh Võ Thuyền Đ1 ở địa chỉ tổ dân phố C1, thị trấn B, huyện K dưới hình thức “xóc đĩa” cá cược thắng thua bằng tiền. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc 7.900.000 đồng cùng các tang vật khác sử dụng đánh bạc.

Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2017/HSST ngày 16/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana đã tuyên bố bị cáo Trần Huy H phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lê Thanh D, Nguyễn Phong C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức CH phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù đối với bị cáo Trần Huy H; 08 tháng tù đối với các bị cáo Lê Thanh D, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H1; 09 tháng tù đối với các bị cáo Nguyễn Đức CH, Nguyễn Phong C mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Bị cáo Nguyễn Đức CH và Nguyễn Phong C bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm vì trước đó đã bị Tòa án xét xử về tội “Đánh bạc” nhưng chưa chấp hành xong và chưa được xóa án tích, các bị cáo Lê Thanh D, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H1 là người có nhân thân xấu, trước đó các bị cáo đều bị xét xử về tội “Đánh bạc” nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để học tập, rèn luyện để trở thành công dân tốt mà tiếp tục phạm tội như vậy là thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Ngoài ra khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[3]. Về án phí Hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Huy H, Lê Thanh D, Nguyễn Phong C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Đức CH - Giữ nguyên bản án sơ thẩm 12/2017/HSST ngày 16/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana về hình phạt.

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Huy H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 13/02/2017 đến ngày 22/02/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 1 Điều 50; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức CH 09 (chín) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt bị cáo chưa chấp hành của bản án hình sự sơ thẩm số 03/2016/HSST ngày 19/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk là 04 tháng 03 ngày tù. Buộc bị cáo CH phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 13 (mười ba) tháng 03 (ba) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2017 đến 07/5/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phong C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 13/02/2017 đến ngày 22/02/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh D 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 13/02/2017 đến ngày 22/02/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H1 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 13/02/2017 đến ngày 22/02/2017.

[3]. Về án phí: Các bị cáo Trần Huy H, Lê Thanh D, Nguyễn Phong C, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Đức CH mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (2 bản);
- VP CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Ana;
- VKSND huyện Krông Ana;
- Công an huyện Krông Ana;
- Cơ quan THAHS huyện K;
- CC THA DS huyện K;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Tòa HS.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đình Triết